Đề trắc nghiệm Toán Lớp 7 - Tập hợp các số hữu tỉ Q

Câu 1 **Thứ tự thực hiện phép tính đối với biểu thức có dấu ngoặc là:**

A. Lũy thừa → nhân, chia → cộng, trừ

B. Nhân, chia → lũy thừa → cộng, trừ

C. Cộng, trừ → nhân, chia → lũy thừa

D. Lũy thừa → cộng, trừ → nhân, chia

Câu 2 **Kết quả của phép tính $2^3 \cdot 2^2$ là:**

A. 2^5

B. 2^6

C. 4^5

D. 4^6

Câu 3 **Giá trị của biểu thức $5 + 3 \cdot 2^2$ là:**

A. 17

B. 32

C. 23

D. 20

Câu 4 **Kết quả của phép tính $\left(\frac{1}{2} + \frac{1}{3} \right) \cdot \frac{6}{5}$ là:**

A. 1

B. $\frac{5}{6}$

C. $\frac{6}{5}$

D. $\frac{1}{5}$

Câu 5 **Tìm x, biết $x + 5 = 12$.**

A. $x = 7$

B. $x = -7$

C. $x = 17$

D. $x = -17$

Câu 6 **Tìm x, biết $3x - 7 = 8$.**

A. $x = 5$

B. $x = \frac{1}{3}$

C. $x = 15$

D. $x = -5$

Câu 7 **Nếu $a + c = b$ thì:**

A. $a = b - c$

B. $a = b + c$

C. $a = c - b$

D. $a = -b - c$

Câu 8 **Giá trị của biểu thức $\frac{3}{4} - \frac{1}{2} \cdot \frac{1}{3}$ là:**

A. $\frac{7}{12}$

B. $\frac{1}{12}$

C. $\frac{5}{12}$

D. $\frac{1}{4}$

Câu 9 **Kết quả của phép tính $\left(2^3 \right)^2$ là:**

A. 2^6

B. 2^5

C. 4^6

D. 4^5

Câu 10 **Tìm x, biết $\frac{x}{2} = \frac{3}{4}$.**

A. $x = \frac{3}{2}$

B. $x = \frac{2}{3}$

C. $x = \frac{3}{8}$

D. $x = \frac{8}{3}$

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app